**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN CÔN ĐẢO**
**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 03-7-2017
V/v Ly hôn giữa chị S-T-H
và anh B-V-N

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hoàng Văn G.
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Huỳnh Thị Thanh L;
2. Bà Nguyễn Thị Thu T.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Hùng C – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:*** Ông T-T-T – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 03/7/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2013/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2013/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Sầm Thị H, sinh năm: 1978;
HKTT: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
Địa chỉ: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

*2. Bị đơn:* Anh Bùi Văn N, sinh năm 1975;
Địa chỉ: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*- Theo đơn khởi kiện ngày 25-02-2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Sầm Thị Hướng trình bày:*

*Về hôn nhân:* Chị H có đăng ký kết hôn với anh Bùi Văn N tại UBND phường Hòa Thuận, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vào ngày 23-11-2004 (Giấy đăng ký số 377, Quyển số 02), có tìm hiểu nhau, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán tại tỉnh Kiên Giang và sống hòa thuận hạnh phúc. Năm 2003, chị H, anh N ra huyện Côn Đảo để phát triển kinh tế gia đình sinh sống hạnh phúc

có 03 con chung, sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do kinh tế khó khăn nên anh N dùng những lời lẽ thô tục chửi chi H, đánh đập, xúc phạm đến gia đình chị H, chị H có góp ý với anh N nhưng không có kết quả. Năm 2005, do anh N tiếp tục dùng những lời lẽ thô tục chửi, đánh đập chi H nên chị H đã đưa các con chung đến Khu dân cư số 5 huyện Côn Đảo sinh sống và cũng ly thân với anh N từ đó cho đến nay. Vì các con chị H đã cố gắng rất nhiều để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng tình hình vẫn không tốt hơn mà mâu thuẫn vẫn xảy ra ngày càng trầm trọng hơn. Tại phiên tòa hôm nay chị H xác nhận hiện nay Chị không còn tình cảm với anh N, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hướng xin được ly hôn với anh Năm.

*Về nuôi con chung:* Vợ, chồng có 03 con chung là cháu Bùi Văn Thanh, sinh ngày 19-8-1996 đã có vợ, con và ở riêng, còn cháu Bùi Văn Đệ, sinh ngày 11-01-1998 đã trưởng thành và có công ăn việc làm, cháu Bùi Văn Du, sinh ngày 27-9-2002; chị H yêu cầu được nuôi cháu Du và không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

*Về chia tài sản, nợ chung:* Chị H tự thỏa thuận với anh N, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*- Tại bản tự khai đề ngày 24-02-2017 và trong quá trình xét xử, bị đơn anh Bùi Văn N trình bày:*

*Về hôn nhân:* Anh N thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, mâu thuẫn, sống ly thân với chị H là đúng. Nay chị H xin ly hôn anh N đồng ý.

*Về nuôi con chung:* Anh N đồng ý với đề nghị của chị H.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Anh N, chị H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về hôn nhân, về nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đã được xem xét tại tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo nhận định:

[2] *Về hôn nhân:* Chị Sầm Thị H có đăng ký kết hôn với anh Bùi Văn N tại UBND phường Hòa Thuận, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vào ngày 23-11-2004 (Giấy đăng ký số 377, Quyển số 02), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân của chị H và anh N là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, chị H, anh N đã phát sinh mâu thuẫn do không có sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau dẫn đến thường xuyên sãy ra xô xát, anh N dùng những lời lẽ thô tục chửi chị H, đánh đập, xúc phạm đến gia đình chị H. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ năm 2005 đến nay chị H, anh N đã ly thân, chị H cùng các con chuyển về Khu dân cư số 5 huyện Côn Đảo sinh sống. Nay chị H, anh N xác nhận tình cảm vợ, chồng không còn nên đều đồng ý thuận tình ly hôn. Do đó, Tòa án nhân

dân huyện Côn Đảo có căn cứ công nhận cho chị H, anh N được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân & Gia đình là có cơ sở nên chấp nhận.

[3] *Về nuôi con chung:* Xét thấy yêu cầu của chị H được nuôi con chung là cháu Bùi Văn Du, sinh ngày 27-9-2002 và không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] *Về chia tài sản chung, nợ chung:* Chị H, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí:* Chị H tự nguyện nộp.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55 và Điều 58 của luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 17 Luật phí và lệ phí; Điều 26 điểm đ Tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*1. Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sầm Thị H và anh Bùi Văn N.

*2. Về nuôi con chung:* Chị Sầm Thị H được nuôi con chung là cháu Bùi Văn Du, sinh ngày 27/9/2002; anh Bùi Văn Năm không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Sầm Thị H có nghĩa vụ tạo điều kiện thuận lợi cho anh Bùi Văn N thăm nom, chăm sóc con chung.

*3. Về chia tài sản, nợ chung:* không xem xét giải quyết.

*4. Về án phí:* Chị Sầm Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 006839 ngày 11-4-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo. Chị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03-7-2017).

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh (PGĐKT);
- VKSND huyện Côn Đảo;
- CCTHADS huyện Côn Đảo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**